

Số: 852/QĐ-STNMT

Kon Tum, ngày 25 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính;

Xét đề nghị của Văn phòng Đăng ký đất đai tại Tờ trình số 2191/TTr – VPĐKĐĐ, ngày 24/11/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 05 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp trên địa bàn thành phố Kon Tum (có danh sách kèm theo).

Lý do thu hồi Giấy chứng nhận: Thu hồi đưa vào lưu trữ cùng hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi thực hiện biến động đất đai.

Điều 2. Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Trung tâm CNTT TN&MT(đăng tin);
- Lưu: VT, VPĐKĐĐ.

 **GIÁM ĐỐC**
PHÓ GIÁM ĐỐC


A BYOT

DANH SÁCH THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN QSD ĐẤT, QSH NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-STNMT, ngày / 11 / 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Đơn vị kiểm tra: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum

Đơn vị thực hiện: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai TP Kon Tum

STT	Chủ sử dụng đất	Số phát hành GCN	Ngày cấp GCN	Vị trí đất	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Ghi chú
1	Nguyễn Quý Phan Thị Diễm Hằng	BR 225147	11/06/2014	Thông Nhất	95	17	102	ODT	
2	Huỳnh Hữu Bạc Nguyễn Thị Thanh Sương	BC 689570	20/9/2010	Lê Lợi	79	51	344.8	HNK	
3	Trần Thị Nguyệt	CC 269006	08/11/2016	Lê Lợi	8	1	186	ODT	
4	Nguyễn Văn Ngại	K 068655	18/12/1997	Vinh Quang	13	7	12144	Cao su	
5	Nguyễn Văn Lương Nguyễn Thị Lĩnh	BC 689670	14/10/2010	Đăk Cấm	355	52	133.3	ONT HNK	

Nguyễn Văn Hưng